TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------	----------
Số: **671/2026/QĐST-HNGĐ**	*Hà Nội, ngày 23 tháng 06 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 622/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 06 năm 2026 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn***: Chị **Đặng Thị P**, sinh năm 2002, HKTT và cư trú: Thôn V, xã T, thành phố Hà Nội.

CCCD số: 001302034xxx cấp ngày 07/01/2025 Nơi cấp: Bộ Công an.

**** Bị đơn***: Anh **Nguyễn Trường G**, sinh năm 1998, HKTT và cư trú: Tổ 2 cụm G, phường V, thành phố Hà Nội.

CCCD số: 001098006xxx cấp ngày 01/04/2024. Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 06 năm 2026;

XÉT THẤY

Chị Đặng Thị P và anh Nguyễn Trường G kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/04/2024 (Giấy chứng nhận kết hôn số: 20/2024) tại Ủy ban nhân dân phường G, quận L (nay là phường V), thành phố Hà Nội đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 06 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Chị ***Đặng Thị P*** và anh ***Nguyễn Trường G.***

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Đặng Thị P và anh Nguyễn Trường G có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Lâm C, sinh ngày 25/09/2025. Sau ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị Đặng Thị P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Lâm C. Anh Nguyễn Trường G đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng/tháng (Năm triệu đồng) kể từ tháng 06 năm 2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh Nguyễn Trường G có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung:

+ Về tài sản chung là các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì.

+ Về tài sản chung là nhà ở và đất ở: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì.

- Về công nợ chung: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì.

- Về án phí: Chị Đặng Thị P tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0014070, ký hiệu BLTU/26E ngày 11 tháng 06 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- THADS TP. Hà Nội;
- UBND phường G, quận L (nay là phường V, thành phố Hà Nội); Giấy chứng nhận kết hôn số 20 ngày 05/04/2024;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Hạnh